

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày 05/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Thiệu

Ông Nguyễn Gia Khải

*** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/HSST-QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01.

Vợ con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án (có 01 tiền án): Bản án số 22/2022/HSST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Q 01 năm 9 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Q đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2023 và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Bản án số 70/2012/HSST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Q 01 năm tù, về tội: “Trộm cắp

tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Q đã chấp hành xong hình phạt tù và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 31/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Trần Văn T1, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ E, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Ông Bùi Quý B, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Q nghiện Heroine từ năm 2012. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 25/12/2023, Q đi bộ từ nhà ra đường liên xã, đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông khoảng 20 tuổi, không quen biết, đến khu vực tổ B, thị trấn Q, huyện Q mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không rõ tên, địa chỉ, 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, còn người đàn ông bán ma túy đi đâu không rõ. Sau đó, Q đi tới khu vực vắng người ở tổ B, thị trấn Q, lấy một ít ma túy trong gói giấy trắng có dòng kẻ ra để sử dụng, số còn lại Quang gói lại rồi giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc để sử dụng dần. Sau khi sử dụng ma túy, Q đi bộ được một đoạn thì cảm thấy khó thở. Lúc này, lực lượng Công an đi tuần tra phát hiện thấy tình trạng của Q, đã tiến hành sơ cứu và đưa Q về trụ sở Công an thị trấn Q để làm việc. Q tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy trắng có dòng kẻ và 01 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Q khai nhận đó là 02 gói Heroine của Q mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người Q, tổ công tác không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 1881/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: “Mẫu giám định là ma túy, loại H (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng

0,1786 gam (không phải một nghìn bảy trăm tám mươi sáu gam). Heroine STT: 9, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 28/CT-VKSQP ngày 12/3/2024 đã truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị HĐXX:

- Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Ngoài ra, còn đề nghị HĐXX xem xét về vật chứng, án phí của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn Q nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như cáo trạng đã mô tả. Phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong

vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q lập hồi 13 giờ, 14 giờ, 14 giờ 15 phút ngày 25/12/2023 tại trụ sở Công an thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 25/12/2023 tại Phòng K Công an tỉnh T; Phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 26/12/2023 của Trung tâm y tế huyện Q; Bản Kết luận giám định số 1881/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Lời khai của những người chứng kiến ông Trần Văn T1 và ông Bùi Quý B cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/12/2023, bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 gói Heroine có khối lượng 0,1786 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân, sau đó Q đã tự thú về hành vi trên tại trụ sở Công an thị trấn Q, huyện Q và giao nộp 02 gói Heroine cho Công an huyện Q để điều tra, xử lý. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật ảnh hưởng đến giống nòi và thuần phong mỹ tục của dân tộc, kéo theo sự xuống cấp của đạo đức xã hội và là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là nguy hiểm và vi phạm pháp luật nhưng do đua đòi bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng nên cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới rắn đê, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 bản án chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội của bị cáo; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đối với bị cáo là phù hợp.

[2.4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

[2.5] Trong vụ án này:

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực tổ B, thị trấn Q, huyện Q nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Q vào ngày 25/12/2023, Công an huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Số tiền 400.000 đồng của bị cáo sử dụng để mua ma túy là do bị cáo lao động mà có nên không truy thu.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,1478 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 12/3/2024 cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điều luật và hình phạt:

- *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q: **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25/12/2023.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,1478 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 12/3/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/4/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thành